ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI TRƯỜNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Tài liệu thiết kế và xây dựng phần mềm

Phát triển phần mềm AIMS Môn: Thiết kế xây dựng phần mềm

Giảng viên hướng dẫn: TS. Nguyễn Thị Thu Trang

Nhóm: 05

Sinh viên thực hiện:

Phan Minh Anh Tuấn 20205227

Vũ Minh Long 20205227

Nguyễn Thị Hoài Linh 20205227

Ngô Thị Lam 20205227

Mã lớp: 143925

Hà Nội, ngày 24 tháng 09 năm 2023

Mục lục

1	Giớ	i thiệu	1
	1.1	Mục đích	1
	1.2	Phạm vi	1
	1.3	Từ điển thuật ngữ	2
	1.4		2
2	Mô	tả tổng quan	3
	2.1	Các tác nhân	3
	2.2		3
	2.3		3
	2.4		3
3	Đặc	tả các chức năng	4
	3.1	<u>g</u>	4
			4
			4
		•	4
			4
		•	4
			6
			7
			8
			9
4	Kiế	n trúc hệ thống và thiết kế kiến trúc 1	0
_	4.1	Clean architecture	
	4.2	Biểu đồ tương tác	-
	4.3	Biểu đồ lớp phân tích	
5	Thi	ết kế chi tiết	1
•	5.1	Thiết kế giao diện	
	J.1	5.1.1 Thiết kế giao diện người dùng	
		5.1.2 Thiết kế subsystem	
	5.2	Mô hình dữ liệu	
	J. _	5.2.1 Mô hình dữ liệu mức khái niệm	
		5.2.2 Thiết kế cơ sở dữ liệu	
		5.2.3 Hê quản tri cơ sở dữ liêu	

		5.2.4	Biểu đồ cơ sở dữ liệu	11
		5.2.5	Thiết kế chi tiết cơ sở dữ liệu	11
	5.3	Thiết	kế lớp	11
		5.3.1	Tổng quan	11
		5.3.2	Biểu đồ lớp	11
		5.3.3	Đặc tả thiết kế lớp	11
6	Xer	n xét v	về thiết kế - Design Considerations	12
	6.1	Chiấn	luoc kiến trúc - Architectural Strategies	10
		Cinen	Tuọc kien trưc Michitectural Dirategies	12
			iêu và hướng dẫn - Goals and Guidelines	
	6.2	Mục t	·	12
	6.2 6.3	Mục t Coupl	iêu và hướng dẫn - Goals and Guidelines	12 12
	6.2 6.3 6.4	Mục t Coupl Design	iêu và hướng dẫn - Goals and Guidelines	12 12 12

Giới thiệu

1.1. Mục đích

Tài liệu này mục đích là cung cấp một bản phân tích và mô hình hóa use case cho ứng dụng AIMS - An Internet Media Store. Tài liệu này sẽ giải thích mục tiêu và các tính năng chính của hệ thống, cũng như các ràng buộc mà hệ thống cần tuân thủ để đáp ứng các yêu cầu từ bên ngoài. Tài liệu này dành cho tất cả các bên liên quan (stakeholders) và những người phát triển phần mềm.

1.2. Phạm vi

Phạm vi của AIMS Project là tập trung vào các tính năng liên quan đến việc đặt hàng và thanh toán đơn đặt hàng của khách hàng. Dưới đây là các khía cạnh chính của phạm vi của dự án:

- 1. Quản lý sản phẩm: Hệ thống cho phép quản trị viên thêm, xem, sửa đối và xóa sản phẩm. Sản phẩm có thể là sách, đĩa CD, đĩa than LP, hoặc đĩa DVD, và cần có thông tin chi tiết về mỗi loại sản phẩm.
- 2. Giỏ hàng: Khách hàng có thể thêm sản phẩm vào giỏ hàng, xem thông tin giỏ hàng và thực hiện đặt hàng sau khi xem thông tin giỏ hàng.
- 3. Đặt hàng và thanh toán: Khách hàng cần thực hiện các bước đặt hàng, cập nhật thông tin giao hàng, và thanh toán đơn đặt hàng. Hệ thống hỗ trợ thanh toán bằng thẻ tín dụng và tính phí giao hàng dựa trên khối lượng và địa điểm giao hàng.
- 4. Quản lý đơn đặt hàng: Quản trị viên có khả năng phê duyệt hoặc từ chối đơn đặt hàng, cũng như quản lý các đơn đặt hàng chờ xử lý.
- 5. Không yêu cầu đăng ký: Trong hệ thống giả lập, khách hàng không cần tạo tài khoản để đặt hàng và thanh toán. Hệ thống sử dụng thẻ tín dụng giả lập để thực hiên các giao dịch.

- 1.3. Từ điển thuật ngữ
- 1.4. Tài liệu tham khảo

Mô tả tổng quan

- 2.1. Các tác nhân
- 2.2. Biểu đồ use case tổng quan
- 2.3. Biểu đồ use case phân rã
- 2.4. Quy trình nghiệp vụ

Đặc tả các chức năng

3.1. Demo Đặc tả use case UC001 Đặt hàng

3.1.1 Mã use case

UC001.

3.1.2 Giới thiệu

Use case mô tả sự tương tác giữa khách hàng và hệ thống khi khách hàng đặt một đơn hàng.

3.1.3 Tác nhân

· Khách hàng.

3.1.4 Tiền điều kiện

Không có.

3.1.5 Luồng sự kiện chính (Thành công)

- 1. Khách hàng lựa chọn chức năng xem giỏ hàng.
- 2. Hệ thống hiển thị giao diện giỏ hàng, đồng thời liệt kê các sản phẩm có trong giỏ hàng.
- 3. Khách hàng yêu cầu chức năng đặt hàng.
- 4. Hệ thống tiến hành kiểm tra số lượng hàng tồn kho để đảm bảo sẽ đáp ứng được số lượng hàng trong đơn đặt hàng.
- 5. Hệ thống yêu cầu khách hàng cung cấp thông tin vận chuyển.

- 6. Khách hàng cung cấp thông tin vận chuyển cần thiết.
- 7. Hệ thống kiểm tra thông tin này để đảm bảo rằng tất cả các trường thông tin bắt buộc đã được nhập và tính hợp lệ của đầu vào.
- 8. Hệ thống kiểm tra phương thức vận chuyển mà khách hàng đã lựa chọn:
 - Nếu khách hàng chọn giao hàng nhanh, chuyển đến use case đặt hàng nhanh.
 - Nếu khách hàng không lựa chọn giao hàng nhanh, tiến hành bước 9.
- 9. Hệ thống tính toán phí vận chuyển.
- 10. Tiến hành bước thanh toán.
- 11. Hệ thống hiển thị thông tin giao dịch và gửi thông tin đơn hàng cùng với giao dịch tới địa chỉ email của khách hàng.

3.1.6 Luồng sự kiện thay thế

STT	Vị trí	Điều kiện	Hành động	Vị trí tiếp tục
1	Tại bước 4	Nếu lượng hàng	Hệ thống thông báo	Tiếp tục tại bước 2
		trong kho không	lỗi: Không đủ lượng	
		đủ	hàng để bán	
2	Tại bước 7	Nếu khách hàng	Hệ thống thông báo	Tiếp tục tại bước 6
		nhập thiếu trường	lỗi: Cần nhập các	
		bắt buộc	trường bắt buộc	
			nhập	
3	Tại bước 7	Nếu khách hàng	Hệ thống thông	Tiếp tục tại bước 6
		nhập thông tin	báo lỗi: Thông tin	
		không hợp lệ	không hợp lệ	

Bảng 3.1: Luồng sự kiện thay thế của use case đặt hàng

3.1.7 Dữ liệu đầu vào

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1	Tên người nhận	Tên người nhận hàng	Có		Phan Minh Anh Tuấn
2	Số điện thoại	Số điện thoại liên hệ	Có	10 chữ số	0912615528
3	Tỉnh/thành phố nhận hàng	Tên tỉn- h/thành phố nhận hàng	Có		Hà Nội
4	Địa chỉ nhận hàng	Địa chỉ cụ thể	Có		Số 1, Đường Tạ Quang Bửu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
5	Chỉ dẫn giao hàng	Hướng dẫn về quá trình giao hàng	Không		Đối diện Đại học Bách Khoa
6	Phương thức giao hàng	Phương thức giao hàng	Có		Giao hàng nhanh

Bảng 3.2: Dữ liệu đầu vào use case đặt hàng

3.1.8 Dữ liệu đầu ra

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Bắt buộc ?	Điều kiện hợp lệ	Ví dụ
1	Danh sách sản phẩm	Danh sách các sản phẩm	Có		Album 50/50
	trong giỏ	được đặt mua,			
	hàng	bao gồm tên sản phẩm,			
		mã sản phẩm			
		hoặc SKU, và mô tả (nếu			
2	Cá lederen	có)	Có	Phải là số	2
2	Số lượng	Số lượng của mỗi sản phẩm	Co	dương	2
3	Giá cả sản	trong giỏ hàng Giá của mỗi	Có	Phải là số	100 000
3	phẩm	sản phẩm	Co	dương	100 000
4	Tổng giá cả sản	Tổng giá trước thuế của tất	Có	Phải là số dương	500 000
	phẩm	cả các sản		duong	
	(chưa bao gồm VAT)	phẩm trong			
5	Tổng giá	giỏ hàng Tổng giá sau	Có	Phải là số	500 000
	cả sản phẩm (đã	khi tính thuế (nếu có) cho		dương	
	bao gồm	tất cả các sản			
	VAT)	phẩm trong giỏ hàng			
6	Phí giao	Phí vận	Có	Phải là số	10 000
	hàng	chuyển hoặc phí giao hàng		dương	
7	Tổng số	Tổng số tiền	Có	Phải là số	600 000
	tiền phải trả	cần thanh toán, bao gồm		dương	
	010	tổng giá sản			
		phẩm (đã bao gồm VAT) và			
		phí giao hàng			
8	Mã giao dich	Mã giao dịch thanh toán	Không		193034129
		bằng thẻ (nếu			
		thanh toán bằng thẻ trả			
	TTA 1 2	trước)	777.0		D) 10 1
9	Tên chủ thẻ	Tên chủ thẻ thực hiên	Không		Phan Minh Anh Tuấn
		thanh toán			
		(nếu thanh toán bằng thẻ			
10	Gố ('à. 1'	trá trước)	171.0	D1.71 15	100.000
10	Số tiền bị trừ	Số tiền bị trừ từ thẻ thanh	Không	Phải là số dương	100 000
		toán (nếu thanh toán			
		bằng thẻ trả			
11	Nội dung	trước) Mô tả chi tiết	Không		
11	giao dịch	về nội dung	11110118		
		của giao dịch (nếu thanh			
		toán bằng thẻ			
12	Số dư	trả trước) Số dư còn	Không	Phải là số	500 000
		lại trong tài		dương	
		khoản sau giao dich (nếu			
		thanh toán			
		bằng thẻ trả trước)			
13	Ngày giờ	Ngày và giờ	Không	Định dạng	2023-09-23
	giao dịch	thực hiện giao dịch (nếu		ngày và giờ hợp lệ	16:33
		thanh toán			
		bằng thẻ trả trước)			

Bảng 3.3: Dữ liệu đầu ra của use case đặt hàng

3.1.9 Hậu điều kiện

Không có.

Kiến trúc hệ thống và thiết kế kiến trúc

- 4.1. Clean architecture
- 4.2. Biểu đồ tương tác
- 4.3. Biểu đồ lớp phân tích

Thiết kế chi tiết

5.1. Thiết kế giao diện

5.1.1 Thiết kế giao diện người dùng

Biểu đồ chuyển màn hình

Đặc tả màn hình

5.1.2 Thiết kế subsystem

5.2. Mô hình dữ liệu

- 5.2.1 Mô hình dữ liệu mức khái niệm
- 5.2.2 Thiết kế cơ sở dữ liệu
- 5.2.3 Hệ quản trị cơ sở dữ liệu
- 5.2.4 Biểu đồ cơ sở dữ liệu
- 5.2.5 Thiết kế chi tiết cơ sở dữ liệu

5.3. Thiết kế lớp

- 5.3.1 Tổng quan
- 5.3.2 Biểu đồ lớp
- 5.3.3 Đặc tả thiết kế lớp

Xem xét về thiết kế - Design Considerations

- 6.1. Chiến lược kiến trúc Architectural Strategies
- 6.2. Mục tiêu và hướng dẫn Goals and Guidelines
- 6.3. Coupling và Cohesion
- 6.4. Design Principles
- 6.5. Design Patterns

Đánh giá công việc